**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Thứ Tư ngày 19 tháng 2 năm 2025

**Chính tả:**

**CHỦ ĐỀ 23: TẾT QUÊ EM**

**BÀI 2: CHỢ HOA NGÀY TẾT Ở HÀ NỘI (tt)**

**1. Yêu cầu cần đạt**:

- Luyện tập khả năng nhận diện vần thông qua hoạt động tìm tiếng trong bài và từ ngữ ngoài bài có chứa vần cần luyện tập và đặt câu.

- Tô đúng kiểu chữ hoa D và viết câu ứng dụng. Bước đầu thực hiện kĩ năng nhìn – viết đoạn văn.

**-** Rèn phẩm chất yêu nước (yêu thiên nhiên, cảnh đẹp, con người ngày Tết), phẩm chất trung thực qua hoạt động nhận xét, đánh giá,…

**-** Phát triển năng lực hợp tác, qua việc hoạt động nhóm, năng lực sáng tạo qua hoạt động nói, múa, hát…

**-** Vận dụng được kiến thức kĩ năng được hình thành trong bài học để giải quyết vấn đề thực tiễn.

**2. Đồ dùng dạy học**

**\*. Giáo viên**:

- SGV

- Một số tranh ảnh SHS phóng to, hình minh họa tiếng có vần **ao, ôi, ơi**

**\*.** **Học sinh**

- SHS, bảng con, đồ dùng học tập.

**3. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **5’****25’****2’****3’** | **Tiết 1****1. Hoạt động khởi động :**- Hát.**2. Hoạt động cơ bản:** ***Hoạt động 1:* Luyện tập viết hoa chính tả** ***a. Tô chữ viết hoa chữ D và viết câu ứng dụng:*** *a.1. Tô chữ viết hoa chữ* ***D:***- Giáo viên hướng dẫn học sinh tô và phân tích cấu tạo nét chữ của con chữ ***D*** trên bảng.- Giáo viên lặp lại lần 2 quy trình tô chữ ***D*** để học sinh quan sát và ghi nhớ.- Giáo viên hướng dẫn họcsinh tô chữ ***D*** hoa vào vở bài tập, chú ý các điểm đặt bút và điểm kết thúc.*a.2. Viết câu ứng dụng:*- Giáo viên giải thích ý nghĩa của câu ứng dụng.- Giáo viên hướng dẫn học sinh viết chữ ***Dưa***.- Giáo viên hướng dẫn học sinh viết phần còn lại.- Giáo viên hướng dẫn họcsinh viết câu ứng dụng vào vở tập viết, nhắc học sinh chú ý các điểm đặt, điểm kết thúc, nối giữa chữ hoa và chữ thường, khoảng cách giữa các chữ trong một dòng, dấu chấm cuối câu.- Giáo viên hướng dẫn học sinh tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.Giải lao ***Hoạt động 2: Chính tả nhìn - viết:*** - Giáo viên giới thiệu về kiểu bài chính tả nhìn- viết và các yêu cầu tương ứng với kiểu bài này.- Giáo viên hướng dẫn học sinhđọc lại câu văn được yêu cầu viết chính tả và trả lời câu hỏi về nghĩa của câu/ đoạn văn.- Giáo viên hướng dẫn học sinh đánh vần và giải thích nghĩa một số tiếng/ từ dễ viết sai bằng cách đặt câu. - Giáo viên yêu cầuhọc sinh giải thích nghĩa của những từ vừa nêu và đặt câu.- Giáo viên yêu cầu học sinh nhìn và viết câu văn vào vở tập viết.- Giáo viên hướng dẫn học sinh tự đánh giá bài viết của mình và của bạn.***Hoạt động 3: Bài tập chính tả lựa chọn:*** - Giáo viên hướng dẫn học sinh đọc yêu cầu. - Giáo viên treo tranh gợi ý đính kèm từng bài tập, giáo viên gợi ý bằng các câu hỏi.- Giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện bài tập vào vở bài tập, tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.- Giáo viên yêu cầu học sinh đặt câu (nói miệng, không yêu cầu viết) với những từ vừa điền đúng.**3. Hoạt động củng cố, dặn dò:** - Nhận xét- Tuyên dương.  | - Thực hiện- Học sinh quan sát cách giáo viên tô và phân tích cấu tạo nét chữ của con chữ ***D***.- Học sinh quan sát quan sát và ghi nhớ, dùng ngón tay viết con chữ ***D*** hoa lên không khí hoặc mặt bàn.- Học sinh tô chữ ***D*** hoa vào vở bài tập, chú ý các điểm đặt bút và điểm kết thúc.- Học sinh đọc câu ứng dụng.- Học sinh lắng nghe và quan sát.- Học sinh lắng nghe và quan sát cách giáo viên viết phần còn lại.- Học sinh viết câu ứng dụng vào vở tập viết- Học sinh tự đánh giá phần viết của mình và của bạn theo hướng dẫn của giáo viên.- Học sinh đọc lại câu văn được yêu cầu viết chính tả. - Học sinh đọc lại câu văn được yêu cầu viết chính tả và trả lời câu hỏi về nghĩa của câu/ đoạn văn.- Học sinh đánh vần một số tiếng/ từ dễ viết sai.- Học sinh giải thích nghĩa của những từ vừa nêu và đặt câu.- Học sinh nhìn và viết câu văn vào vở tập viết.- Học sinh tự đánh giá bài viết của mình và của bạn theo sự hướng dẫn của giáo viên.- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập chính tả có quy tắc.- Học sinh quan sát tranh gợi ý đính kèm từng bài tập và thực hiện bài tập.- Học sinh thực hiện bài tập vào vở bài tập, tự đánh giá bài làm của mình và của bạn - Học sinh đặt câu (nói miệng,) với những từ vừa điền đúng. |

**4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………